ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1054/KH-UBND	*Kon Tum, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021" năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an; Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021" *(gọi tắt là Đề án)* trong năm 2018 trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Thực hiện hiệu quả Đề án, bảo đảm đúng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

2. Tổ chức triển khai nhiệm vụ của Đề án sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại địa phương.

3. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, tổ chức có liên quan, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội.

4. Các nội dung đề ra phải bảo đảm tính khả thi để Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI.

1. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng:

Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm điều tra khảo sát công tác PBGDPL và nhu cầu PBGDPL của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, cải tạo theo quy định của pháp luật, cụ thể:

a) Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng đưa và các trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2018.

b) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2018.

c) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của cơ quan chủ trì.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác PBGDPL thuộc phạm vi của Đề án.

a) Đối với những quy định chung về PBGDPL cho các đối tượng đặc thù.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân, trại viên, học sinh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Đối với các văn bản pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của cơ quan chủ trì.

3. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác PBGDPL đạt hiệu quả cao và đúng định hướng.

Lựa chọn, áp dụng hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, trong đó cần tăng cường các hình thức tuyên truyền, PBGDPL trực tiếp, tư vấn pháp luật, thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - TBXH, Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Xây dựng các mô hình điểm về PBGDPL cho các đối tượng của Đề án.

Tổ chức nghiên cứu, đề xuất thí điểm áp dụng mô hình điểm tại đơn vị, cơ sở, địa phương còn nhiều khó khăn, bất cập trong phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong tình hình mới.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Cấp phát tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, PBGDPL cho các đối tượng của Đề án.

Cấp phát và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử tài liệu hỏi đáp, tình huống pháp luật, cẩm nang, tờ rơi, tờ gấp có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của các đối tượng thuộc Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Sau khi các bộ, ngành Trung ương tổ chức triển khai cấp phát.

6. Xây dựng và duy trì các chuyên mục về PBGDPL cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - TBXH, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

7. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - TBXH, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

8. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế của các cơ sở, địa phương bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - TBXH, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

9. Huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong PBGDPL cho các đối tượng của Đề án.

Tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng, dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động PBGDPL cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ PBGDPL... theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở, đơn vị.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Lao động - TBXH, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án; đồng thời gửi báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong năm 2018 về Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Công an tỉnh)* ***trước ngày 05/11/2018*** để tổng hợp, báo cáo. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh vướng mắc, bất cập thì kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để báo cáo cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết.

2. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toàn kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả về Bộ Công an tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- TAND, VKSND, BCHQS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC2.

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Nguyễn Văn Hòa